

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc-lập Tự-do Hạnh-phúc

7-/Ấi phòng, ngày 09 tháng 5-1993

SỞ TÀI CHÍNH-CỤC THUẾ
SỞ VĂN HÓA THÔNG TIN

Số: 06/QĐ-LCQ

(7) ỦI - ĐỊNH

Về việc thu tiền lệ phí cấp giấy chứng nhận hành nghề - kinh doanh - dịch vụ, giấy phép sử dụng máy chuyên ngành VHTT, hoạt động VHTT, giám định nội dung V.H.P xuất nhập khẩu Văn hóa phẩm.

Thực hiện quyết định số: 276/QT ngày 28/7/1992 của Hội đồng Bộ trưởng về thống nhất quản lý các phí, lệ phí, thông tư số: 48/TC-TGT ngày 28/9/92 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành quyết định 276/HDBT; Thông tư Liên bộ Tài chính Bộ VHTT số: 83/TTLB ngày 16/12/1992 qui định thu lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu và giám định nội dung VHP xuất, nhập khẩu phi mẫu dịch và mẫu dịch.

Thực hiện chỉ thị số: 01/CT-UB ngày 2/1/1993 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thống nhất quản lý các loại phí và lệ phí.

Căn cứ tình hình thực tế của công tác quản lý và giám định nội dung văn hóa thông tin. Sở Tài chính ~~Cục thuế~~ ^{Sở} VHTT thành phố qui định việc thu lệ phí cấp giấy chứng nhận hành nghề, kinh doanh, dịch vụ, giấy phép sử dụng máy chuyên ngành VHTT, hoạt động văn hóa nghệ thuật, giám định nội dung văn hóa phẩm cấp giấy phép xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm mẫu dịch và phi mẫu dịch.

I- ĐỐI TƯỢNG NỘP LỆ PHÍ :

1- Tất cả các tổ chức, cá nhân (kể cả tổ chức nước ngoài và người nước ngoài) có văn hóa pháp xuất, nhập khẩu thuộc loại phải có giấy phép của Sở VHTT, hoặc phải qua giám định nội dung của cơ quan văn hóa để được cấp giấy phép, đều phải nộp lệ phí cho cơ quan sở VHTT thực hiện giám định nội dung VHP để cấp giấy phép xuất, nhập khẩu - Kể cả mẫu dịch và phi mẫu dịch.

2- Nộp lệ phí giấy chứng nhận hành nghề thuộc ngành VHTT quản lý, kinh doanh, dịch vụ, hoạt động quảng cáo, hoạt động văn hóa nghệ thuật, triển lãm, xuất bản nhất thời, đọc duyệt các tài liệu, báo chí, xuất bản phẩm, văn hóa phẩm, bả

băng nhạc, phim điện ảnh - băng hình ... phải qua giám định nội dung.

3- Nộp lệ phí cấp giấy phép đăng ký sử dụng các loại máy chuyên ngành VHTT quản lý theo qui định của Nhà nước.

4- Nộp lệ phí quản lý ngành, đối với các hoạt động kinh doanh, dịch vụ loại hình đặc biệt, đặc doanh thuộc ngành VHTT quản lý theo qui định.

II- MỨC THU LỆ PHÍ :

Mức thu lệ phí cấp giấy phép, ngành đặc doanh, giám định nội dung văn hóa phẩm v.v... như nêu ở trên (1 đối tượng nộp lệ phí) được qui định cụ thể trong phụ lục đính kèm văn bản này.

III- THU TỤC NỘP VÀ PHÂN PHỐI SỬ DỤNG LỆ PHÍ :

1- Thủ tục nộp lệ phí :

Lệ phí cấp giấy chứng nhận hành nghề, giấy phép các loại, giám định nội dung văn hóa phẩm, lệ phí quản lý ngành đặc doanh như nêu ở trên, là khoản thu của ngân sách Nhà nước. Sở VHTT trực tiếp tổ chức thu, kê kê văn hóa phẩm xuất và nhập khẩu phí mẫu dịch vụ mẫu dịch.

1- Thủ lệ phí hải sử dụng biến lai, chứng từ do Bộ Tài chính (cục Thuế) phát hành. Ngành VHTT là cơ quan thu và chịu trách nhiệm quản lý theo đúng chế độ do Bộ Tài chính qui định, phải mở sổ sách kê toán theo dõi riêng khoản thu lệ phí này.

Hàng tháng, quý, năm, sở VHTT, phòng VHTT quận, huyện, thị xã phải báo cáo quyết toán (theo mẫu thống nhất - mẫu số 02) nộp ngân sách và sử dụng tiền lệ phí trước để lại, chậm nhất 5 ngày đầu của tháng sau, quý sau, năm sau với cơ quan thuế cùng cấp. Mười ngày (10) một lần cơ quan VHTT phải đem các chứng biên lai đã thu để cơ quan thuế kiểm tra, thanh toán, làm các thủ tục trích lệ phí được để lại cho cơ quan VHTT theo qui định của thông tư liên bộ số: 83 TT/LB ngày 16/12/1992.

Trước khi thu lệ phí cấp giấy chứng nhận hành nghề, hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các đối tượng hoạt động thuộc ngành VHTT quản lý. Các đối tượng này phải được cơ quan thuế xác nhận đã nộp đầy đủ các loại thuế, lệ phí vào ngân sách Nhà nước.

se tập tục →

2- Phân phối sử dụng lệ phí :

Kinh phí thu được không lớn, để đảm bảo yêu cầu công tác một cách chủ động, sở VH TT được giữ lại 50% số lệ phí thu được, trong đó ngành 15% dùng để khen thưởng cho những người trực tiếp thực hiện công tác thu, những mức thưởng tối đa một năm không quá 6 tháng (sáu tháng) lương cơ bản và phụ cấp lương theo chế độ hiện hành (bao gồm phụ cấp khu vực, phụ cấp độc hại, phụ cấp nghề nghiệp ... nếu có) và khoản trợ cấp lương theo chế độ, số còn lại (nếu có) bổ sung kinh phí hoạt động của ngành; 35% dùng bổ sung kinh phí, sửa chữa nhỏ, đột xuất, các phương tiện giám định và trả công khi phải thuê các giám định viên và chi phí nghiệp vụ quản lý VH TT. Nếu dùng không hết trong năm, phải nộp ngân sách Nhà nước, tại kho bạc - mục 35, chương, loại, khoản, hàng tương ứng của mục lục ngân sách Nhà nước, thời hạn nộp theo qui định của ngành thuế.

Trường hợp có nhu cầu chi phí lớn, sở VH TT phải lập dự trù để sở Tài chính duyệt cấp phát. Trừ trường hợp phát sinh, đột xuất chi phí không lớn (đã sử dụng hết 35% số kinh phí để lại; như nêu ở trên, vẫn không đủ) sở VH TT phải trao đổi và được sự thoả thuận (bằng văn bản) của sở Tài chính và Cục Thuế về mục để lại, sở VH TT mới được sử dụng.

Việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác chuyên môn, sở VH TT cũng phải làm dự trù với sở Tài chính để xét giải quyết, do ngân sách Nhà nước cấp theo dự toán. Do đó hàng năm sở VH TT phải lập dự trù kinh phí chung của công tác quản lý VH TT.

Cơ quan thu lệ phí phải báo cáo quyết toán với cơ quan thuế cùng cấp về biên lai thu tiền - số lệ phí đã thu, đã nộp vào ngân sách Nhà nước, và việc sử dụng số tiền được trích lãi. Cục thuế thành phố có trách nhiệm kiểm tra đến đốc cơ quan có giám định nội dung văn hóa phẩm xuất, nhập khẩu phải nộp lệ phí theo đúng quyết định của Nhà nước.

3- Thay đổi mức thu : khi thay đổi mức thu về lệ phí (ngoài mức do liên bộ đã qui định trong thông tư 83) ba cơ quan sở Tài chính, sở VH TT, Cục Thuế phải trao đổi thống nhất bằng văn bản, được UBND thành phố duyệt chuẩn y mới được thi hành. Trước khi thực hiện theo mức lệ phí mới, ngành VH TT phải thanh toán biên lai và điều lệ phí đã thu theo các qui định trước đây với ngành thuế.

- Cấp huyện, quận, thị xã, phòng VH TT được vận dụng khoản thu lệ phí cấp giấy chứng nhận hành nghề kinh doanh, dịch vụ VH TT theo sự phân cấp của sở VH TT. Phần trích số tiền lệ phí thu được để chi có thể thực hiện như mục 2, phần III nêu ở trên, nếu trích tỷ lệ % cao hơn phải báo cáo với UBND

4.

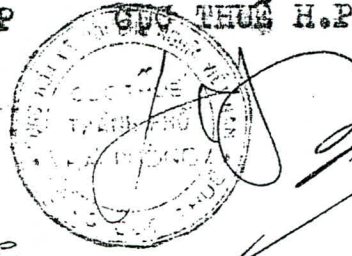
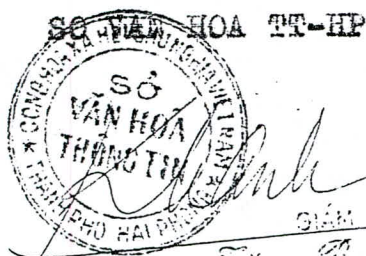
cùng cấp và có sự thoả thuận của cơ quan thuế mới được thực hiện.

- Các đơn vị, thực hiện nghiêm chỉnh việc đăng ký thu lệ phí và báo cáo quyết toán.

X
X X

Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/93 các văn bản trước đây trái với qui định này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần phản ánh kịp thời về sở Văn hóa thông tin, sở Tài chính, Cục Thuế thành phố để nghiên cứu giải quyết./.



Nơi nhận :

- Bộ Tài chính - Bộ VH,TT - Tổng cục Thuế - Thương trực UBND thành phố (để báo cáo)
- Một số ngành liên quan
- Phòng VH,TT, phòng Tài chính, Chi cục Thuế các huyện, quận, thị xã.
- Lưu Sở TC - VH,TT - Cục Thuế.

Cục trưởng

Đoàn Thị Hiền



II- MỤC THU LỆ PHÍ QUAN LÝ NGÀNH ĐỐI VỚI MỘT SỐ NGÀNH THUỘC NGÀNH VĂN HÓA THÔNG TIN QUAN LÝ :

Các cơ sở in sự nghiệp, in thủ công, in lưới thu : 20.000đ00/tháng, nộp theo tháng.

- Phô tô copy và ca nhạc karaoke/thu 10.000đ/tháng, nộp theo tháng.

- Các HTX ảnh thủ công thu 20.000đ00/tháng.
- Các cơ sở ảnh màu điện tử mini-lập thu 50.000đ/tháng. Nộp theo quý hoặc từng tháng, của hiệu ảnh tư nhân 10.000đ/tháng.

- Dịch vụ quay Camera : 30.000đ00/tháng.

- Dịch vụ cho thuê băng hình thu 30.000đ00/tháng một cửa hàng. Thu qua Cty Điện ảnh băng hình.

III- MỤC THU LỆ PHÍ GIÁM ĐỊNH NỘI DUNG VĂN HÓA PHẠM ĐOC DUYỆT TẠI LIỆU XUẤT NHẬP, IN XUẤT BÀN TRUNG BAY T. LÂM.

1- Đọc duyệt, giám định nội dung các loại sách báo, ấn phẩm, VHP, bản thảo đề xuất bản nhất thời, triển lãm v.v...

- Thu 150đ00 một trang đánh máy, viết tay, in khổ 13x19 (gọi chung là tài liệu). Tối thiểu 10.000đ00 - Tối đa không quá 100.000đ00 một tác phẩm.

- Thu 30.000đ00 một chương trình biểu diễn nghệ thuật, một cuộc triển lãm.

- Các loại VHP khắc để phát hành, qui ra và thu 100đ00/trang 13 x 19 (thuộc thể loại tổng hợp).

2- Giám định nội dung VHP theo trung cầu giám định để xử lý của các ngành, các đơn vị ... Đơn vị trung cầu phải chịu trách nhiệm kinh phí chế nước, thuê phương tiện (nếu có) và bồi dưỡng các giám định viên, nhân viên phục vụ buổi giám định đó. Trong giờ hành chính 6.000đ; ngoài giờ hành chính 10.000đ một người một buổi.

3- Các loại VHP (phải qua giám định nội dung) để làm giấy phép xuất, nhập khẩu mẫu dịch thu từ 0,2% đến 0,4% tổng giá trị hiện vật xuất, nhập.

4- Các loại VHP xuất, nhập khẩu phí mẫu dịch :

Tên vật phẩm văn hóa	Đơn vị ! tính !	Phương thức giám định ! định qui cách ! fâmchất	Mức ! thu
1	2	3	4
1. Băng Cassette	cuộn	Nghe nội dung đã ghi	1.000đ00
Băng cỏi	!	!	4.000,00



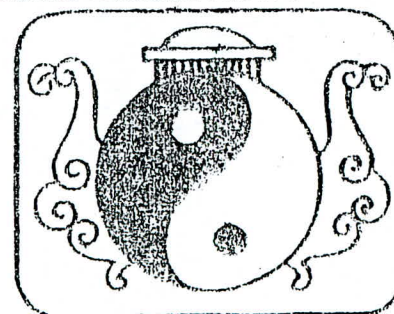
3.

	2	3	4
2. Băng video các cỡ	giờ	Nghe - nhìn nội dung đĩa ghi	6.000,00
3. Đĩa Compact	giả	-nt-	3.000,00
4. Đĩa video (đĩa hình)	giả	-nt-	20.000,00
5. Phim chiếu bóng	cuốn	Nghe nhìn đối chiếu nội dung	10.000,00
6. Phim chụp ảnh, đèn chiếu	cuốn	-nt-	1.000,00
Đèn chiếu	-	-nt-	2.000,00
7. Đĩa hát	đĩa nhỏ	Nghe nội dung	500,00
Các loại	đĩa to	-nt-	1.000,00
8. Sách, báo, tạp chí	tờ	Đọc kiểm định nội dung	
	cuốn	- tờ	200,00
a. Xuất		- cuốn	600,00
b. Nhập	tờ	Đọc duyệt nội dung	200,00
	cuốn	-nt-	1.000,00
9. Các tài liệu (chép tay, đánh máy, phôi tờ copy, Roneop các dạng sao chụp	trang	Đọc duyệt nội dung	200,00
10. Tranh, ảnh, lịch treo-			
trưng	-		
a. Loại 1 tờ	tờ	Các cỡ	400,00
b. Loại nhiều tờ	cuốn	ít tờ	1.000,00
	-	nhiều tờ	1.500,00
11. Đồ mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật, tranh nghệ thuật	chiếc	Các thể loại và các chất liệu.	Từ 1% đến 5% giá trị hiện vật.

LIÊN QUAN / SỞ TÀI CHÍNH VÀ SỞ VĂN HOA TT -
CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI.



BỐN
BÀI
CỨNG
GIÀ
TIỀN



BAN HOÀNG PHÁP
HỘI VIỆT NAM PHẬT GIÁO